

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2022/HS-ST

Ngày: 05/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Khem

Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa:
Ông Âu Hoàng Mến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Sơn Ch, sinh năm 1990 (không xác định được ngày tháng sinh) tại C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm A, phường B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm X (c) và bà Sơn Thị T (s); Anh, chị em ruột có 05 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007; vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện V (nay là thị xã C) xử phạt 06 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em theo bản án số 09/2007/HSST ngày 05/4/2007; xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm quy định tại Khoản 1 Điều 49 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo bản án số 42/2013/HSST ngày 21/8/2013, đã được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/3/2022, sau đó chuyển tạm giam đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Văn H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm D; (có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Lâm Diệp P – Cán bộ hưu trí thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 22/3/2022, lực lượng Đoàn Biên phòng C trong lúc tuần tra tại khóm A, phường B, thị xã C đã bắt quả tang Sơn Ch đang điều khiển xe mô tô biển số 83H4-9555 trên đường mua ma túy đá đem về sử dụng. Vật chứng thu được tại hiện trường gồm có: 02 bọc nylon bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được hàn kín (nghỉ là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21, tiền Việt Nam 607.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô biển số 83H4-9555 nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại kết luận giám định số 26/KLMT-KTHS ngày 24/3/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận “Mẫu tinh thể rắn trong suốt được niêm phong (thu giữ của Sơn Ch tại hiện trường lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 0,6865 gam, loại Methamphetamine”.

Ngày 24/3/2022 Đoàn Biên phòng C tiến hành khởi tố vụ án, ngày 25/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C khởi tố bị can đối với Sơn Ch để tiến hành điều tra làm rõ vụ án.

Trong quá trình điều tra, Sơn Ch tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình gây ra, cụ thể là vào khoảng hơn 11 giờ ngày 22/3/2022 Sơn Ch điều khiển xe mô tô biển số 83H4-9555 đến khu vực trước Nghĩa trang liệt sĩ thuộc khóm 1, Phường 2, thị xã C để mua ma túy của một người thanh niên không rõ họ tên với giá 500.000 đồng và xin một “cây nỏ” (dụng cụ sử dụng ma túy tự chế) mục đích để sử dụng, khi trên đường tìm chỗ sử dụng đến đoạn đường thuộc khóm A, phường B, thị xã C thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng phát hiện thu giữ.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS-VC ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo Sơn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Sóc Trăng trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sơn Ch phạm tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Sơn Ch từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 gói niêm phong trong đó có chứa 01 bịch (túi) nylon được hàn kín bên trong có 0,6576 gam tinh thể còn lại sau giám định; 01 (cây nỏ) ống thủy tinh dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bao thuốc lá điều hiệu Bastos màu đỏ (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Sơn Ch 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21 đã qua sử dụng, có sim số 0914646110 và tiền Việt Nam là 607.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 83H4-9555 màu xanh không có giấy tờ hợp lệ nên giao cho Công an thị xã C xử lý theo thẩm quyền.

- Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Sơn Ch thống nhất về tội danh, thống nhất về các điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo 01 năm tù cũng đủ sức răn đe giáo dục chung. Đồng thời, bị cáo thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Sơn Ch khai nhận đã đi mua 02 bịch nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt được hàn kín, khi đang trên đường tìm nơi để sử dụng thì bị bắt quả tang. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Sơn Ch là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/3/2022 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số: 26/KLMT-KTHS ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,6865 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Sơn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Bản thân bị cáo đã nhận thức được rằng ma túy là chất độc hại, nó làm cho con người lười biếng lao động và làm ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi, dân tộc. Đồng thời, bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu với mục đích để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ không an tâm lao động sản xuất. Nên cần phải có một mức án tương xứng để làm gương cho người khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khmer có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 gói niêm phong trong đó có chứa 01 bịch (túi) nylon được hàn kín bên trong có 0,6576 gam tinh thể còn lại sau giám định; 01 (cây nỏ) ống thủy tinh dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bao thuốc lá điều hiệu Bastos màu đỏ (đã qua sử dụng).

Đối với chiếc xe mô tô biển số 83H4-9555 màu xanh, số máy: VKVLM1P52FMH408188, số khung: RMLWCH20M5H408188 không có giấy tờ hợp lệ, không có nguồn gốc trong dữ liệu đăng ký phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, không được phép lưu hành, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Sơn Ch 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21 đã qua sử dụng, có sim số 0914646110 và tiền Việt Nam là 607.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về án phí: Xét thấy, bị cáo thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên và vị Luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tuy nhiên, lời đề nghị của Luật sư yêu cầu Hội đồng xét xử tuyên mức khởi điểm 01 năm tù đối với bị cáo là chưa nghiêm, chưa có tác dụng răn đe giáo dục trong việc phòng chống tội phạm, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Riêng đối với người bán ma túy cho bị cáo (chưa rõ họ, tên cụ thể), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C chưa xác định được nên chưa có căn cứ để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sơn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Sơn Ch 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 3 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 gói niêm phong trong đó có chứa 01 bịch (túi) nylon được hàn kín bên trong có 0,6576 gam tinh thể còn lại sau giám định; 01 (cây nỏ) ống thủy tinh dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bao thuốc lá điều hiệu Bastos màu đỏ (đã qua sử dụng).

Đối với chiếc xe mô tô biển số 83H4-9555 màu xanh, số máy: VKVLM1P52FMH408188, số khung: RMLWCH20M5H408188 không có giấy tờ hợp lệ, không có nguồn gốc trong dữ liệu đăng ký phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, không được phép lưu hành, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Sơn Ch 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21 đã qua sử dụng, có sim số 0914646110 và tiền Việt Nam là 607.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Theo Phiếu nhập kho số: NK33 ngày 21/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

3. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Đội tổng hợp CA thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Hoa Sơn Khem

Nguyễn Ngọc Thanh